

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21-01-2019
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Ông Nguyễn Thành Biên.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Việt Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3788/2018/QĐXXS -HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn L C, xã L L, huyện T N, thành phố Hải Phòng. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Kuo, Chih H, sinh năm 1968; nơi cư trú: Nhà số 8, ngõ 28. Đường Công Viên Bắc, cụm 010, thôn Ngọc Thạch, xã Tiểu Khê, huyện Nghi Lan, lãnh thổ, Đài Loan, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, lời khai tại Tòa nguyên đơn chị Đinh Thị Lý trình bày nội dung sau:

Chị Đinh Thị L và anh Kuo, Chih H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có giấy chứng nhận kết hôn tại UBND thành phố Hải Phòng ngày 15 tháng 11 năm 2013.

Vợ chồng chung sống tại Việt Nam thời gian một tuần, sau đó anh Kuo, Chih H về nước bảo lãnh cho chị L sang đoàn tụ nhưng trong thời gian chờ đợi anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Từ năm 2014 đến nay chị và anh Kuo, Chih H không liên lạc với nhau nữa. Do xa cách địa lý, không có khả năng đoàn tụ. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn với anh Kuo, Chih H.

- Về con chung và tài sản chung: Chị L và anh Kuo, Chih H không có con chung và tài sản chung nên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Kuo, Chih H đã nhận được các văn bản, thông báo thụ lý của Tòa án nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 khoản 4 Điều 147, điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn anh Kuo, Chih H, không xem xét về con chung, tài sản chung vì chị L không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Anh Kuo, Chih H hiện đang cư trú tại Đài Loan nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã gửi các thông báo văn bản tố tụng cho anh Kuo, Chih H nhưng đây là phiên tòa lần 2 anh Kuo, Chih H vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử vắng mặt anh Kuo, Chih H phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Xác định quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Kuo, Chih H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố Hải Phòng ngày 15 tháng 11 năm 2013, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống: Vợ chồng chung sống với nhau được 1 thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, hai bên đã sống ly thân mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau về mọi mặt. Xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, Do vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị L xử cho chị L được ly hôn với anh Kuo, Chih H, theo quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung và tài sản chung: Chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xen xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Đinh Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo chị Đinh Thị L và anh Kuo, Chih H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 474 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

XỬ:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L được ly hôn anh Kuo, Chih H

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010669 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị L đã nộp đủ.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Đinh Thị L phải nộp 200.000 đồng tiền phí ủy thác tư pháp nhưng được trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp đã nộp theo biên lai số 0010668 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thị L đã nộp đủ tiền phí ủy thác tư pháp.

Chị Đinh Thị L còn phải nộp tiền chi phí ủy thác bản án theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo:

- Chị Đinh Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Kuo, Chih H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy

